TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2026/QĐST- DS	*Hải Phòng, ngày 24 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 215/2026/TLST-DS ngày 28 tháng 04 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần H; địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Vũ Đình Nhất, chuyên viên xử lý nợ địa bàn miền Bắc, Ngân hàng Thương mại Cổ phần H (Văn bản uỷ quyền 2411/2025/UQ-SeABank ngày 24/11/2025)

- Bị đơn: Ông Vũ K, sinh năm 1973; căn cước công dân số: 031073003322; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 Gia Đức, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; căn cước công dân số: 031181002290; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 Gia Đức, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Vũ K và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H tổng số tiền nợ tính đến ngày 16/06/2026 là 589.985.936 đồng (Năm trăm tám mươi chín triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng), trong đó: Số tiền nợ gốc là 417.353.863 đồng, số tiền nợ lãi trong

hạn là 105.182.371 đồng, số tiền nợ lãi quá hạn là 67.449.702 đồng theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần H và ông Vũ K, bà Nguyễn Thị L. Cụ thể như sau:

- Số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay từng lần số: REF2300400283/HDTD/HPK-VQT ngày 09/01/2023 là 548.291.542 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 417.353.863 đồng; số tiền nợ lãi trong hạn là 105.182.371 đồng; số tiền nợ lãi quá hạn là 25.755.308 đồng;

- Số tiền nợ theo Hợp đồng hạn mức, phát hành thẻ tín dụng ngày 29/12/2022 là 41.694.394 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 0 đồng; số tiền nợ lãi trong hạn là 0 đồng; số tiền nợ lãi quá hạn là 41.694.394 đồng.

Kể từ ngày 17 tháng 06 năm 2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ, ông Vũ K và bà Nguyễn Thị L còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày Quyết định củ Toà án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng Thương mại Cổ phần H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Vũ K và bà Nguyễn Thị L không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ, thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số REF2300400283/HDTC/HPK-VQT/1 ngày 09/01/2023 ký kết giữa ông Vũ K và bà Nguyễn Thị L - bên thế chấp và Ngân hàng Thương mại Cổ phần H - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 1067, tờ bản đồ số 21, địa chỉ thửa đất tại thôn mới, xã Gia Đức, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng nay là tổ dân phố 3 Gia Đức, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 273589, số vào sổ cấp GCN: CH00701 do Ủy ban nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/10/2015 cho ông Vũ K và vợ là bà Nguyễn Thị L.

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho ông Vũ K và bà Nguyễn Thị L; nếu thiếu thì ông Vũ K và bà Nguyễn Thị L phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng.

2.2. Về án phí: Ông Vũ K và bà Nguyễn Thị L nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 13.800.000.000 đồng (đã làm tròn số). Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.983.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004201 ngày 13/04/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà